

Số:343 /NQ-THPTAC

Sông Vàng, ngày 26 tháng 10 năm 2026

NGHỊ QUYẾT
Hội nghị viên chức, người lao động năm học 2026-2027

Căn cứ Công văn số 4791/SGD&ĐT-VP ngày 14/9/2026 của Sở Giáo dục và Đào tạo (GD&ĐT) thành phố Đà Nẵng về việc hướng dẫn tổ chức Hội nghị công chức, viên chức, người lao động ngành giáo dục năm học 2026-2027;

Căn cứ Kế hoạch số 279/KH-THPTAC, ngày 15/9/2026 của Trường THPT Âu Cơ về tổ chức Hội nghị viên chức, người lao động năm học 2026-2027;

Căn cứ các báo cáo, thảo luận, ý kiến đóng góp và kết luận tại Hội nghị viên chức, người lao động Trường THPT Âu Cơ năm học 2026-2027 được tổ chức vào ngày 05/10/2026.

HỘI NGHỊ VIÊN CHỨC, NGƯỜI LAO ĐỘNG TRƯỜNG THPT ÂU CƠ
QUYẾT NGHỊ:

Hội nghị thống nhất thông qua Nghị quyết với những nội dung như sau:

I. KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NĂM HỌC 2025-2026

1. Thực hiện Chương trình giáo dục trung học

1.1. Tiếp tục thực hiện Chương trình GDPT 2018, kiên trì mục tiêu giáo dục là giáo dục con người toàn diện, giúp học sinh phát triển hài hòa về đức, trí, thể, mỹ. Thực hiện nghiêm túc công văn 5512/BGD&ĐT-GDTrH ngày 18/12/2020 của Bộ GD&ĐT về việc xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường. Thực hiện điều chỉnh nội dung dạy học trong chương trình giáo dục phổ thông mới theo Thông tư số 13/2022/TT-BGD&ĐT ngày 03/8/2022 của Bộ GD&ĐT về sửa đổi, bổ sung một số nội dung trong Chương trình giáo dục phổ thông ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGD&ĐT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng GD&ĐT. Thông tư số 17/2025/TT-BGD&ĐT ngày 12/9/2025 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT về việc Sửa đổi, bổ sung một số nội dung trong Chương trình giáo dục phổ thông ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGD&ĐT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT.

1.2. Xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch văn hóa học đường: Nhà trường triển khai kế hoạch gắn với nhiệm vụ năm học, chú trọng xây dựng môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện; tuyên truyền, thực hiện quy tắc ứng xử, giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống và ý thức chấp hành nội quy cho học sinh. Cảnh quan trường học từng bước được cải thiện theo hướng xanh - sạch - đẹp - an toàn; phối hợp chặt chẽ với gia đình, các đoàn thể và Công an xã

Sông Vàng trong bảo đảm an ninh, an toàn trường học, phòng ngừa bạo lực học đường và xử lý kịp thời các vụ việc phát sinh.

2. Thực hiện hiệu quả các phương pháp, hình thức tổ chức dạy học, kiểm tra, đánh giá, nâng cao chất lượng giáo dục hướng nghiệp, phân luồng và phát triển năng lực số

2.1. Thực hiện linh hoạt các phương pháp và hình thức tổ chức dạy học: Nhà trường đã quán triệt và triển khai đầy đủ các văn bản chỉ đạo của Bộ GDĐT, Sở GDĐT về đổi mới phương pháp và hình thức tổ chức dạy học trong Chương trình GDPT 2018. Kế hoạch chuyên môn được xây dựng phù hợp với định hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh; Ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong dạy học ngày càng hiệu quả: sử dụng các phần mềm như PowerPoint, Quizizz, Google Classroom, Padlet; Một số tiết dạy đã tổ chức thành công hoạt động học ngoài lớp học, lồng ghép với hoạt động trải nghiệm, giáo dục STEM.

2.2. Thực hiện hiệu quả các phương pháp và hình thức kiểm tra, đánh giá: Nhà trường chỉ đạo giáo viên thực hiện kiểm tra, đánh giá kết quả học tập của học sinh một cách thường xuyên, liên tục, bám sát kế hoạch giáo dục của từng môn học và các hoạt động giáo dục theo định hướng phát triển phẩm chất và năng lực học sinh; Nhà trường căn cứ vào các văn bản hướng dẫn của Sở GDĐT về công tác kiểm tra giữa kỳ, cuối kỳ để xây dựng kế hoạch kiểm tra định kỳ của đơn vị, đảm bảo đúng quy định, đúng tiến độ thời gian năm học và phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường; Việc biên soạn đề, tổ chức kiểm tra, chấm bài được thực hiện nghiêm túc, đúng quy chế chuyên môn; nội dung đề kiểm tra đảm bảo chuẩn kiến thức, kỹ năng, phân hóa đối tượng học sinh, khuyến khích vận dụng kiến thức vào thực tiễn; kết hợp giữa trắc nghiệm khách quan và tự luận, đảm bảo tính công bằng, khách quan trong đánh giá học sinh; Việc ứng dụng công nghệ thông tin trong kiểm tra, đánh giá được thực hiện phù hợp với điều kiện của nhà trường.

2.3. Nâng cao chất lượng giáo dục hướng nghiệp, định hướng phân luồng: Nhà trường đã triển khai công tác giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh theo các văn bản chỉ đạo của Bộ GDĐT và Sở GDĐT, gắn với điều kiện thực tế của nhà trường. Nội dung giáo dục hướng nghiệp được lồng ghép trong các môn học, hoạt động giáo dục và sinh hoạt lớp, giúp học sinh bước đầu hình thành nhận thức đúng về nghề nghiệp và lựa chọn hướng học tập phù hợp; Nhà trường tổ chức tư vấn hướng nghiệp cho học sinh thông qua các buổi sinh hoạt chuyên đề, tư vấn tuyển sinh, phối hợp với các cơ sở giáo dục nghề nghiệp, trường cao đẳng, đại học; cung cấp thông tin về ngành nghề, thị trường lao động và các con đường học tập sau tốt nghiệp THPT.

2.4. Thực hiện giáo dục STEM, giáo dục kỹ năng số, giáo dục trí tuệ nhân tạo, triển khai học bạ số: Nhà trường xây dựng Kế hoạch, tổ chức thực hiện việc giáo dục STEM, giáo dục kỹ năng số, giáo dục trí tuệ nhân tạo bằng hình thức tích hợp, lồng ghép liên môn áp dụng từ học kỳ II năm học 2025-2026; UDCNTT trong dạy học; cập nhật thông tin lên CSDL ngành. Tiếp tục thực hiện

chữ ký số, học bạ điện tử; Thực hiện tốt mã định danh mức 2 và tích hợp các ứng dụng, hồ sơ, thủ tục trên phần mềm VNeID; Cập nhật chữ ký số, sử dụng email công vụ, xử lý các thông tin, văn bản liên quan; Duy trì và sử dụng tối đa lợi ích của phần mềm quản lý học tập (LMS) trong kết nối giữa nhà trường, giáo viên với học sinh (và phụ huynh) và tổ chức các hoạt động giáo dục; Cập nhật đầy đủ kết quả học tập của học sinh trên cơ sở dữ liệu ngành Giáo dục theo từng kỳ học; đặc biệt, hoàn thiện đầy đủ thông tin của học sinh lớp 12 phục vụ kỳ thi tốt nghiệp trung học phổ thông và xét tuyển vào đại học; Học sinh hoàn thành định danh điện tử mức độ 2 trên VNeID, cập nhật đầy đủ thông tin cá nhân theo yêu cầu. Tăng cường sử dụng hiệu quả các phương pháp học tập, kiểm tra đánh giá theo hình thức trực tuyến. Sử dụng các nền tảng ứng dụng CNTT có văn hoá, đúng pháp luật.

2.5. Tham gia, tổ chức các kì thi, cuộc thi

- Do Sở GDĐT tổ chức:

+ Thi KHKT cấp thành phố: có 01 dự án được Giám đốc Sở GDĐT cấp giấy chứng nhận.

+ Kỳ thi chọn Học sinh giỏi lớp 12 cấp thành phố: Số lượng học sinh dự thi: 22/08 môn dự thi; Tổng số học sinh đạt giải cá nhân: 14 (63,6%); Trong đó: 03 giải Ba và 11 giải Khuyến khích; 100% số môn dự thi đều đạt giải.

- Do nhà trường tổ chức:

+ Tổ chức cuộc thi khoa học kỹ thuật cấp trường năm học 2025-2026 có 15 đề tài tham gia, trong đó có 02 dự án được xếp giải (01 Ba, 01 Nhì).

+ Tổ chức Hội thi giáo viên dạy giỏi cấp trường năm học 2025-2026: có 08/08 giáo viên đạt giáo viên dạy giỏi.

+ Tổ chức thi GVCN giỏi cấp trường năm học 2025-2026 và công nhận 07/08 giáo viên đạt danh hiệu Giáo viên chủ nhiệm giỏi.

+ Ban Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp và Đoàn trường tổ chức các hoạt động như thi văn nghệ cấp trường; bóng chuyền nam, nữ; thi thiết kế video; trang trí phòng học; bao lực học đường; ...

3. Nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục và thực hiện công bằng trong tiếp cận giáo dục

3.1. Củng cố, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục, giáo dục bắt buộc: Nhà trường phối hợp chặt chẽ với các trường THCS trên địa bàn các xã, chính quyền địa phương và các đoàn thể trong công tác điều tra, huy động học sinh trong độ tuổi ra lớp, duy trì sĩ số và hạn chế học sinh bỏ học. Công tác rà soát, cập nhật hồ sơ phổ cập giáo dục, giáo dục bắt buộc được thực hiện đầy đủ, đúng quy định; chất lượng giáo dục từng bước được nâng lên.

3.2. Thực hiện giáo dục đối với trẻ khuyết tật, trẻ em có hoàn cảnh khó khăn: Thực hiện theo Công văn số 942/SGDDĐT-GDTH ngày 04/9/2025 của Sở GDĐT về hướng dẫn công tác giáo dục hòa nhập cho học sinh khuyết tật tại các

cơ sở giáo dục phổ thông từ năm học 2025-2026, nhà trường đã ban hành kế hoạch giáo dục học sinh khuyết tật học hòa nhập năm học 2025-2026; Nhà trường quan tâm triển khai thực hiện đầy đủ các quy định về giáo dục hòa nhập đối với học sinh khuyết tật; tạo điều kiện để học sinh được học tập trong môi trường an toàn, thân thiện và bình đẳng; Công tác giáo dục đạo đức, kỹ năng sống, ý thức chấp hành nội quy cho học sinh khuyết tật được quan tâm thực hiện, góp phần giúp các em tự tin hơn trong học tập và sinh hoạt.

3.3. Thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ về giáo dục dân tộc: Nhà trường đã triển khai, chỉ đạo thực hiện các văn bản như: Quyết định số 402/QĐ-TTg ngày 14/3/2016 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Phát triển đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức người DTTS trong thời kỳ mới”; Nghị quyết số 88/2019/QH14 ngày 18/11/2019 của Quốc hội phê duyệt Đề án tổng thể phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030; Quyết định số 1205/QĐ-BGDĐT ngày 15/5/2020 của Bộ GDĐT ban hành Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 12/NQ-CP ngày 15/02/2020 của Chính phủ về Triển khai thực hiện Nghị quyết số 88/2019/QH14 ngày 18/11/2019 của Quốc hội phê duyệt Đề án tổng thể phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào DTTS và MN giai đoạn 2021-2030; Thực hiện đúng và đủ chế độ chính sách đối với học sinh theo Nghị định 66/2025/NĐ-CP, tổng số học sinh được hưởng là 232 học sinh; Tổ chức, sắp xếp cho học sinh ăn ở nội trú phù hợp với tình hình thực tế của Nhà trường; quản lý, sử dụng nguồn kinh phí đúng theo quy định của nhà nước, lương thực, thực phẩm đảm bảo an toàn.

4. Tiếp tục đổi mới trong công tác quản lí, quản trị trường học và tăng cường công tác kiểm tra

4.1. Tiếp tục thực hiện đổi mới công tác quản lí trong nhà trường: Nhà trường đã triển khai thực hiện đổi mới công tác quản lí theo đúng các quy định hiện hành; tăng cường quyền tự chủ trong xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục, bảo đảm đúng quy trình, được nhà trường phê duyệt và báo cáo cấp quản lí. Công tác quản trị hoạt động dạy học, giáo dục từng bước được gắn kết với quản trị nhân sự, cơ sở vật chất, thiết bị và tài chính, góp phần nâng cao hiệu quả quản lí nhà trường; Quyền tự chủ của tổ chuyên môn được phát huy trong quản lí kế hoạch giáo dục cá nhân và kế hoạch bài dạy của giáo viên; sinh hoạt chuyên môn được đổi mới theo hướng nghiên cứu bài học, sinh hoạt cụm trường, chú trọng dự giờ, rút kinh nghiệm và bồi dưỡng năng lực chuyên môn cho giáo viên; Việc ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong dạy học, quản lí, sử dụng hồ sơ điện tử, học bạ điện tử được triển khai đồng bộ, góp phần tinh giản hồ sơ, sổ sách.

4.2. Công tác kiểm tra, giám sát: Công tác kiểm tra nội bộ được tổ chức bài bản, đúng quy trình, đảm bảo đúng trọng tâm, đúng đối tượng, bám sát các quy định hiện hành của Bộ GDĐT và chỉ đạo của Sở GDĐT; Nhà trường ban hành quyết định thành lập Ban kiểm tra nội bộ, xây dựng kế hoạch kiểm tra chi tiết và triển khai kiểm tra theo từng đợt cụ thể, phù hợp với thực tế hoạt động của đơn vị; Qua kiểm tra, giáo viên, tổ chuyên môn có điều kiện tự đánh giá,

điều chỉnh hoạt động chuyên môn, góp phần nâng cao ý thức tự bồi dưỡng, đổi mới phương pháp giảng dạy, kiểm tra - đánh giá.

4.3. Tổ chức các phong trào thi đua, nhân rộng điển hình tiên tiến: Nhà trường tổ chức triển khai các phong trào thi đua theo chủ đề năm học và các đợt thi đua do ngành phát động; gắn phong trào thi đua với việc thực hiện nhiệm vụ chuyên môn, rèn luyện đạo đức nhà giáo và nâng cao chất lượng giáo dục. Công tác phát hiện, biểu dương, khen thưởng các tập thể, cá nhân tiêu biểu được thực hiện kịp thời, góp phần tạo động lực thi đua trong đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh.

5. Kết quả học tập, rèn luyện của toàn trường

5.1. Kết quả học tập:

Tổng số: 454 học sinh. Tốt: 98 học sinh, tỉ lệ 21,59%. Khá: 248 học sinh, tỉ lệ: 54,63%. Đạt: 100 học sinh, tỉ lệ: 20,03%. Chưa đạt: 08 học sinh, tỉ lệ: 1,76%.

5.2. Kết quả rèn luyện:

Tổng số: 454 học sinh. Tốt: 392 học sinh, tỉ lệ: 86,34%. Khá: 42 học sinh, tỉ lệ: 9,25%. Đạt: 14 học sinh, tỉ lệ: 3,08%. Chưa đạt: 06 học sinh, tỉ lệ: 1,32%.

6. Kết quả thi tốt nghiệp THPT năm 2026: 133/135 học sinh dự thi, đạt 98,52%.

*** Bên cạnh những kết quả đạt được vẫn còn một số hạn chế:**

1. Việc triển khai Chương trình GDPT 2018 còn gặp khó khăn do cơ sở vật chất, phòng học bộ môn và trang thiết bị dạy học chưa đáp ứng đầy đủ yêu cầu thực hiện chương trình; Một số hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp và giáo dục kỹ năng sống còn mang tính lồng ghép, chưa đa dạng về nội dung và hình thức tổ chức; Việc đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá ở một số giáo viên còn chậm, chưa phát huy tối đa tính chủ động, sáng tạo của học sinh; Chất lượng học tập giữa các lớp chưa đồng đều, vẫn còn học sinh hạn chế về năng lực tự học và ý thức học tập; Một số nội dung giáo dục địa phương và giáo dục tích hợp chưa được khai thác sâu, chưa gắn nhiều với thực tiễn đời sống và định hướng nghề nghiệp của học sinh.

2. Việc triển khai kế hoạch xây dựng văn hóa học đường tuy đã được quan tâm nhưng ở một số thời điểm còn mang tính hình thức; một số nội dung chưa được duy trì thường xuyên, liên tục trong toàn trường; Công tác tuyên truyền, giáo dục về văn hóa học đường và quy tắc ứng xử tuy đã thực hiện bằng nhiều hình thức nhưng hiệu quả chưa đồng đều; một bộ phận nhỏ học sinh ý thức chấp hành nội quy, nề nếp chưa cao, còn xảy ra những hành vi ứng xử chưa phù hợp trong môi trường học đường;

3. Việc tổ chức các hoạt động học tập trải nghiệm, thực hành và nghiên cứu khoa học cho học sinh chưa thường xuyên, hình thức tổ chức còn đơn điệu; Cơ sở vật chất, thiết bị dạy học và phòng học bộ môn chưa đồng bộ, chưa đáp ứng đầy đủ yêu cầu đổi mới giáo dục và triển khai Chương trình GDPT 2018;

Một bộ phận học sinh có ý thức tự học chưa cao, kỹ năng làm việc nhóm và khả năng vận dụng kiến thức vào thực tiễn còn hạn chế; Chất lượng học tập giữa các lớp chưa đồng đều, tỷ lệ học sinh khá, tốt ở một số môn chưa cao.

4. Việc thiết kế câu hỏi và bài tập đánh giá ở một số môn học chưa đa dạng, chưa chú trọng nhiều đến khả năng vận dụng kiến thức, giải quyết vấn đề và liên hệ thực tiễn của học sinh; Hình thức kiểm tra, đánh giá thường xuyên ở một số lớp còn mang tính truyền thống, chưa phát huy được tính chủ động, sáng tạo của học sinh trong quá trình học tập; Một số học sinh còn tâm lý học đối phó, chưa chủ động tự đánh giá năng lực bản thân và xây dựng kế hoạch học tập phù hợp.

5. Hoạt động giáo dục hướng nghiệp chưa thật sự phong phú; việc tổ chức trải nghiệm thực tế nghề nghiệp còn hạn chế; Nhận thức về phân luồng sau THPT của một bộ phận học sinh và phụ huynh chưa đầy đủ; công tác phối hợp với các cơ sở giáo dục nghề nghiệp, doanh nghiệp chưa thường xuyên.

6. Việc giáo dục kỹ năng số và triển khai Khung năng lực số chưa đồng đều giữa các lớp và các môn học; kỹ năng ứng dụng công nghệ (AI) của một bộ phận giáo viên và học sinh còn hạn chế; Hạ tầng công nghệ thông tin, thiết bị phục vụ chuyển đổi số chưa thật sự đồng bộ, ảnh hưởng đến việc triển khai sâu rộng học bạ số theo Công văn số 7802/BGDĐT-GDPT và hướng dẫn của Sở GDĐT tại Công văn số 2610/SGDĐT-QLCL ngày 09/12/2025.

7. Công tác tổ chức dạy học hòa nhập cho học sinh khuyết tật còn gặp nhiều khó khăn do đội ngũ giáo viên chưa được bồi dưỡng chuyên sâu về phương pháp giáo dục đặc thù và kỹ năng hỗ trợ học sinh có nhu cầu riêng; Cơ sở vật chất phục vụ học sinh khuyết tật như phòng hỗ trợ học tập, thiết bị trợ giúp, học liệu chuyên biệt còn thiếu và chưa đồng bộ, ảnh hưởng đến hiệu quả học tập và sinh hoạt của học sinh; Việc xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục cá nhân đối với một số học sinh khuyết tật chưa thật sự sát với khả năng và nhu cầu thực tế của từng em; Một số học sinh khuyết tật còn gặp khó khăn trong giao tiếp, khả năng hòa nhập tập thể và kỹ năng tự phục vụ, ảnh hưởng đến quá trình học tập và tham gia các hoạt động giáo dục; Sự phối hợp giữa nhà trường với phụ huynh, cơ sở y tế và các đơn vị hỗ trợ giáo dục đặc biệt chưa thật sự chặt chẽ và thường xuyên.

8. Do địa bàn nơi trường trú đóng khá phức tạp, tường rào chưa được đảm bảo nên có ảnh hưởng nhất định đến công tác quản lý an ninh trật tự trong nhà trường; Hệ thống khuôn viên nhà trường xuống cấp nên bị đọng nước thường xuyên; sân chơi, bãi tập cho học sinh còn gặp nhiều khó khăn, chưa được đầu tư.

9. Việc thực hiện quyền tự chủ trong xây dựng và tổ chức kế hoạch giáo dục ở một số bộ phận còn lúng túng; tính linh hoạt trong tổ chức hoạt động giáo dục trong và ngoài nhà trường chưa đồng đều. Sinh hoạt chuyên môn ở một số tổ chưa thật sự đi sâu vào trọng tâm, hiệu quả của nghiên cứu bài học và sinh hoạt chuyên môn trực tuyến còn hạn chế; Hoạt động ngoại khóa chuyên môn và việc khuyến khích học sinh tham gia thi chứng chỉ ngoại ngữ quốc tế chưa thu hút đông đảo học sinh; Việc ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số ở

một bộ phận giáo viên còn hạn chế; công tác cập nhật, khai thác dữ liệu số chưa đồng bộ.

10. Công tác xây dựng kế hoạch kiểm tra nội bộ ở một số thời điểm còn thiếu tính chi tiết, nội dung kiểm tra chưa thật sự sát với yêu cầu thực tiễn của hoạt động chuyên môn; Việc triển khai kiểm tra, giám sát đôi lúc chưa đồng đều giữa các tổ chuyên môn, chưa đảm bảo tính thường xuyên và liên tục; Việc theo dõi, đôn đốc thực hiện các kiến nghị sau kiểm tra chưa kịp thời, dẫn đến hiệu quả khắc phục tồn tại còn chậm; Một số giáo viên còn tâm lý e ngại khi được kiểm tra, dự giờ nên việc trao đổi chuyên môn và chia sẻ kinh nghiệm chưa thật sự cởi mở, hiệu quả.

11. Việc nhân rộng các điển hình tiên tiến chưa thật sự sâu rộng; một số phong trào thi đua chưa tạo được sức lan tỏa mạnh mẽ trong toàn trường.

II. KIẾN TOÀN BAN THANH TRA NHÂN DÂN NHIỆM KỲ 2025-2027

Sau khi xem xét tình hình thực hiện nhiệm vụ của bà Trần Thị Như Quỳnh, hiện đang giảng dạy môn Hóa học, đồng thời kiêm nhiệm chức vụ Tổ phó chuyên môn và công tác chủ nhiệm lớp 10/5, Liên tịch và Chi ủy nhận thấy khối lượng công việc chuyên môn và nhiệm vụ kiêm nhiệm tương đối lớn. Nhằm tạo điều kiện để bà Trần Thị Như Quỳnh tập trung thực hiện tốt nhiệm vụ chuyên môn được phân công, Liên tịch và Chi ủy đã thống nhất giới thiệu ông Bnướcch Grồng đề Hội nghị xem xét, bầu vào Ban thanh tra nhân dân, giữ chức danh Trưởng Ban Thanh tra nhân dân nhiệm kỳ 2025-2027 thay thế bà Trần Thị Như Quỳnh.

Hội nghị thống nhất giữ lại 02 thành viên trong Ban thanh tra nhân dân là bà Bnướcch Nhứt và bà Arát Thị Sanh; đồng thời bầu ông Bnướcch Grồng vào Ban thanh tra nhân dân, giữ chức danh Trưởng ban thanh tra nhân dân nhiệm kỳ 2025-2027 với số phiếu bầu là 38/38, đạt tỉ lệ 100%.

III. MỤC TIÊU, CÁC CHỈ TIÊU CHỦ YẾU VÀ CÁC GIẢI PHÁP THỰC HIỆN TRONG NĂM HỌC 2026-2027

Chủ đề năm học 2026-2027 của nhà trường: **“Đổi mới tư duy - Chuyển biến mạnh mẽ - Kết quả thực chất”**.

1. Tiếp tục thực hiện công tác quy hoạch, quy mô phát triển trường, lớp, đội ngũ nhà giáo; tăng cường cơ sở vật chất, thiết bị dạy học bảo đảm yêu cầu triển khai Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

2. Phát huy cao hiệu lực, hiệu quả quản trị toàn diện mọi hoạt động nhà trường; đảm bảo tính dân chủ, công khai thống nhất giữa các tổ chức, bộ phận và cha mẹ học sinh trong nhà trường; đổi mới công tác quản lý, quản trị trường học theo hướng phát huy tính chủ động, linh hoạt, sáng tạo, tự chủ, tự chịu trách nhiệm.

3. Đẩy mạnh chất lượng giáo dục và các điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục; Xây dựng môi trường dân chủ, kỷ cương, nề nếp, an toàn, thân thiện,

chất lượng, hiệu quả tạo điều kiện để mỗi thầy giáo, cô giáo, học sinh phát huy tính chủ động, sáng tạo, năng lực cá nhân góp phần thực hiện tốt nhiệm vụ và mục tiêu năm học.

4. Xây dựng và tổ chức thực hiện tiếp tục việc đồng bộ Chương trình giáo dục phổ thông năm 2018 đối với 03 khối lớp 10, 11, 12; thực hiện nghiêm túc và hoàn thành chương trình, kế hoạch, nhiệm vụ năm học; củng cố và nâng cao chất lượng giáo dục.

5. Nâng cao năng lực của cán bộ quản lý và giáo viên, tăng cường và phát triển năng lực chuyên môn, nghiệp vụ, rèn luyện bản lĩnh chính trị, phẩm chất đạo đức nghề nghiệp nhằm nâng cao chất lượng giáo dục; bổ sung kịp thời các kiến thức, kỹ năng, phương pháp dạy học mới. Thực hiện tốt công tác cán bộ, phân công lao động, quy hoạch, bồi dưỡng, sắp xếp bộ máy và tổ chức nhà trường đảm bảo công khai, minh bạch và hiệu quả. Tập trung phát triển đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục đáp ứng được yêu cầu thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

6. Tiếp tục đổi mới trong công tác quản lý, năng động và hiệu quả theo hướng phát huy tính chủ động, linh hoạt của nhà trường và năng lực tự chủ của tổ chuyên môn, giáo viên trong việc thực hiện chương trình giáo dục phổ thông, đổi mới phương pháp dạy và học, kiểm tra và đánh giá, khai thác, sử dụng sách giáo khoa, các nguồn học liệu, thiết bị dạy học hiệu quả, phù hợp thực tiễn, vận dụng linh hoạt phương pháp, hình thức tổ chức dạy học nhằm phát triển phẩm chất, năng lực của học sinh; Đẩy mạnh hoạt động học sinh nghiên cứu khoa học, giáo dục STEM và nâng cao giáo dục theo hướng tích hợp và đưa vào các ứng dụng Trí tuệ nhân tạo AI, năng lực số trong giảng dạy và học tập.

7. Tiếp tục triển khai kế hoạch công tác hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh. Triển khai nghiêm túc công tác bồi dưỡng giáo viên theo Chương trình giáo dục phổ thông năm 2018.

8. Phát huy hiệu quả vai trò của các tổ chức, chính trị trong nhà trường; Tăng cường hiệu quả trong công tác phối hợp giữa nhà trường, cha mẹ học sinh và các tổ chức liên quan tại địa phương trong việc thực hiện mục tiêu chung và việc tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường; Tiếp tục triển khai thực hiện tốt Nghị quyết 29-NQ/TW, ngày 04/11/2013 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XI) về “Đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế”; Chỉ thị 07-CT/TW ngày 13 tháng 7 năm 2026 của Bộ Chính trị về “Đẩy mạnh học tập, thực hành tư tưởng, đạo đức, phong pháp, phong cách Hồ Chí Minh trong giai đoạn phát triển mới”; các phong trào thi đua lớn của Bộ, ngành phát động.

9. Đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị và thư viện trường học đáp ứng tốt yêu cầu giảng dạy và học tập, đảm bảo yêu cầu thực hiện chương trình giáo dục phổ thông năm 2018. Đẩy mạnh công tác xã hội hóa giáo dục phát huy mọi nguồn lực tạo động lực để thực hiện toàn diện mục tiêu của nhà trường.

10. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, ứng dụng công nghệ số trong dạy và học, trong quản lý và chuyển đổi số trong giáo dục; từng bước tiếp cận xây dựng mô hình lớp học thông minh, hồ sơ điện tử. Nâng cao chất lượng việc dạy và học Ngoại ngữ (tiếng Anh), từng bước đưa Tiếng Anh trở thành ngôn ngữ thứ hai trong giảng dạy.

11. Tăng cường giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, bảo đảm an toàn trường học; thực hiện quản trị trường học dân chủ, kỷ cương, nền nếp, chất lượng và hiệu quả; chủ động, linh hoạt thực hiện kế hoạch năm học, chú trọng phòng, chống và ứng phó hiệu quả với thiên tai, dịch bệnh.

12. Tích cực, chủ động, đẩy mạnh công tác truyền thông về giáo dục và đào tạo. Chú trọng giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, giáo dục thể chất cho học sinh và nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện của nhà trường.

13. Thực hiện đảm bảo các chỉ tiêu trong năm học 2026-2027 theo kế hoạch giáo dục của nhà trường

- Đối với học sinh:

+ Xếp loại rèn luyện: Tỷ lệ học sinh xếp loại rèn luyện Khá và Tốt đạt 95% trở lên (trong đó loại Tốt đạt 70% trở lên); loại Đạt dưới 1% và Chưa đạt dưới 1%.

+ Xếp loại học tập: Đạt yêu cầu từ Đạt trở lên là 95%, Tỷ lệ học sinh xếp loại Xuất sắc, Tốt đạt 20% trở lên (trong đó xếp loại Xuất sắc 2% trở lên); Khá: 40%, Đạt: 38%, loại Yếu dưới 1% và chưa đạt dưới 1%.

+ Tỷ lệ học sinh lên lớp: trên 98%.

+ Tỷ lệ học sinh thi đỗ tốt nghiệp trung học phổ thông năm 2027: 100%.

+ Phần đầu nâng điểm trung bình xét tốt nghiệp và môn thi tốt nghiệp.

+ Đỗ Đại học, Cao đẳng đạt tỷ lệ 40% trở lên so với số học sinh có đăng kí nguyện vọng xét Đại học. Phần đầu nâng điểm trung bình của các tổ hợp xét Đại học.

+ Học sinh giỏi cấp thành phố: Phần đầu trên 65% học sinh dự thi có giải trở lên trên các lĩnh vực và chất lượng giải có sự chuyển biến.

+ Tham gia có hiệu quả và đạt giải các kỳ thi, cuộc thi, hội thi do Sở Giáo dục và Đào tạo và Bộ Giáo dục và Đào tạo tổ chức.

+ Tổ chức và triển khai các hoạt động tập thể, sinh hoạt ngoài giờ lên lớp, Hoạt động trải nghiệm sáng tạo, chuyên đề ngoại khóa đảm bảo thiết thực, hiệu quả, trọng tâm, trọng điểm.

+ Đẩy mạnh xây dựng và thực hiện Trường học hạnh phúc.

- Đối với giáo viên:

+ 100% cán bộ, giáo viên, nhân viên hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên và tham gia đánh giá chuẩn nghề nghiệp đạt 100% từ mức khá trở lên, có kỹ năng công tác tốt, có khả năng ứng dụng công nghệ thông tin vào thực tiễn công tác.

+ 100% cán bộ, giáo viên, nhân viên tham gia tích cực việc tự học, tự bồi dưỡng các lớp bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ theo kế hoạch của ngành và kế hoạch bồi dưỡng thường xuyên năm học 2026-2027 đáp ứng tốt yêu cầu công tác.

+ 100% giáo viên tích cực tham gia các Cuộc thi, Hội thi do các cấp và ngành tổ chức.

+ 100% cán bộ, giáo viên, nhân viên được học tập, quán triệt các chủ trương, nghị quyết, chỉ thị của Đảng và Chỉ thị số 07-CT/TW ngày 13/7/2026 của Bộ Chính trị; 100% đăng ký nội dung học tập, thực hành tư tưởng, đạo đức, phương pháp, phong cách Hồ Chí Minh gắn với chức trách, nhiệm vụ được giao, trách nhiệm nêu gương và nhiệm vụ chính trị của nhà trường.

+ Phân đầu 100% cán bộ, giáo viên, nhân viên được công nhận danh hiệu thi đua trong việc thực hiện nhiệm vụ.

Trong đó:

+ 20% viên chức được xếp loại Hoàn thành Xuất sắc nhiệm vụ.

+ 100% đạt danh hiệu Lao động tiên tiến.

+ 30% đạt danh hiệu Chiến sĩ thi đua cơ sở.

+ Phân đầu có cán bộ, giáo viên đạt danh hiệu Chiến sĩ thi đua cấp thành phố hoặc bằng khen của các cấp từ cấp thành phố trở lên.

+ Tiếp tục động viên cán bộ, giáo viên tham gia khóa học nâng chuẩn đào tạo Thạc sĩ và học lớp Trung cấp lý luận Chính trị, Cao cấp lý luận chính trị.

+ Xây dựng đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên đảm bảo đồng bộ về cơ cấu, đảm bảo về số lượng và chất lượng theo quy mô trường lớp hiện tại.

+ 100% cán bộ quản lý, giáo viên được bồi dưỡng về năng lực số, AI.

- Đối với tổ chuyên môn:

+ 100% các tổ chuyên môn thực hiện tốt các hoạt động thao giảng, sinh hoạt chuyên đề theo nghiên cứu bài học, ít nhất 01 chuyên đề/tổ/học kì.

+ 100% các tổ chuyên môn thực hiện hoạt động ngoại khóa cấp tổ, ít nhất 01 hoạt động/tổ/học kì.

+ Có ít nhất 05 đề tài nghiên cứu khoa học kỹ thuật (KHKT) được thẩm định cấp trường (mỗi tổ chuyên môn có ít nhất 01 - 02 đề tài), chọn 01 đến 02 sản phẩm tham dự cuộc thi KHKT cấp thành phố.

+ 100% các tổ chuyên môn có giáo viên tham dự Hội thi giáo viên giỏi cấp thành phố (nếu có).

+ Tổ chuyên môn có sản phẩm/hoạt động ứng dụng năng lực số, AI thiết thực.

- Đối với tổ Văn phòng:

+ 100% nhân viên được đánh giá hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên.

- + Lao động tiên tiến: đạt 100%.
- + Chiến sĩ thi đua cơ sở: 01 người.
- Đối với Đoàn trường: Phát huy vai trò tiên phong, gương mẫu đi đầu trong công tác quản lý, giáo dục đoàn viên, thanh niên. Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ cấp thành phố.
- Đối với cha mẹ học sinh: Thực hiện đúng Thông tư hiện hành.
- Đối với tập thể nhà trường
- + Chi bộ: Được đánh giá, xếp loại và công nhận hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên. 100% đảng viên được công nhận hoàn thành tốt nhiệm vụ. Phần đầu kết nạp từ 01- 02 đảng viên mới.
- + Nhà trường: Được công nhận tập thể lao động Xuất sắc, Giấy khen của Giám đốc Sở GDĐT. Xây dựng môi trường học đường kỷ cương, nền nếp, nghiêm túc, kỷ luật, an toàn, thân thiện và hạnh phúc.

Trên đây là Nghị quyết Hội nghị viên chức, người lao động năm học 2026-2027 của Trường THPT Âu Cơ. Toàn thể viên chức, người lao động phát huy tinh thần trách nhiệm, tính tiên phong, gương mẫu, đoàn kết, thống nhất; quyết tâm thực hiện hiệu quả các mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp đã đề ra, góp phần hoàn thành thắng lợi Nghị quyết Hội nghị viên chức, người lao động năm học 2026-2027./.

Nơi nhận:

- Sở GDĐT thành phố Đà Nẵng;
- Chi bộ, BGH, Tổ trưởng;
- ĐTN, TTND;
- Lưu VT.

THƯ KÍ

**ĐOÀN CHỦ TỊCH
HIỆU TRƯỞNG**





Bnướcch Grồng

Trần Văn Nghĩa